

Đoan Hùng, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 02/2022/QĐST - KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-KDTM ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Tháp V, 35 H, quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương (Theo QĐ ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021).

Đại diện theo ủy quyền của ông C: Ông Lê Trung K, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Phù Ninh - Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương (Theo QĐ ủy quyền số 1657/QĐ-BIDV.HVU ngày 17/10/2022).

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1963 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn G và bà Vũ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương, số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 01/2021/9489062/HĐTD ngày 20/4/2021, với tổng số tiền là: 528.562.329 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai m□ời tám triệu năm trăm sáu m□ời hai nghìn ba trăm hai m□ời chín đồng). Trong đó nợ gốc là: 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn); Nợ lãi quá hạn là: 17.777.397 đồng (Bằng chữ: M□ời bảy triệu bảy trăm bảy m□ời bảy nghìn ba trăm chín m□ời bảy đồng); phí phạt quá hạn: 10.784.932 đồng (Bằng chữ: M□ời triệu bảy trăm tám m□ời t□ nghìn chín trăm ba m□ời hai đồng). Tính đến ngày 17/10/2022.

+ Thời hạn trả nợ là ngày 25 tháng 11 năm 2022.

+ Ông Nguyễn Văn G và bà Vũ Thị H tiếp tục phải thanh toán tiền lãi, phí chậm trả phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế từ ngày 18/10/2022 cho đến ngày 25/11/2022 theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số

01/2021/9489062/HĐTD ngày 20/4/2021.

+ Về hợp đồng thế chấp: Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số: 01/2017/9489062/HĐBĐ ngày 02/3/2017 và phụ lục số 01/2020/9489062/HĐBĐ ngày 20/5/2020 ký giữa Bên thế chấp là Ông Nguyễn Văn G và Bà Vũ Thị H và Bên nhận thế chấp là Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương. Đến thời điểm án có hiệu lực pháp luật nếu ông G, bà H không trả nợ thì Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản của vợ chồng Ông Nguyễn Văn G và Bà Vũ Thị H là Quyền sử dụng đất có diện tích 900m², trong đó có 300m² đất ở và 600m² đất vườn (Diện tích đất qua kiểm tra thẩm định thực tế là 675.9m²), thửa đất số 37, tờ bản đồ số 12. Tài sản trên đất gồm 01 ngôi nhà cấp 4 một tầng diện tích 150m²; 01 ngôi nhà cấp 4 hai tầng diện tích 80m² và các tài sản khác gắn liền trên đất. Địa chỉ tại Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Theo giấy CNQSD đất số R865761 do UBND huyện Đoan Hùng cấp ngày 26/2/2003 đứng tên chủ sử dụng hộ ông Nguyễn Văn G, theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Về án phí: Ông Nguyễn Văn G và bà Vũ Thị H phải chịu: 13.214.000đ (Mười ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng), tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng T - Chi nhánh Hùng Vương số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0004217 ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khanh